ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 73 /KH-UBND	*Ia H'Drai, ngày 05 tháng 5 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Tập trung mọi nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Ia H'Drai

Thực hiện Chương trình số 21-CTr/HU ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Ban hấp hành Đảng bộ huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025. Ủy ban nhân nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện tập trung mọi nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Ia H'Drai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tập trung nguồn lực từ các Chương trình, dự án để xây dựng nông thôn mới, làm thay đổi diện mạo nông thôn trên địa bàn huyện. Phấn đấu đến năm 2025, huyện đạt chuẩn nông thôn mới (hoặc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới), có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 21 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Yêu cầu:

Các đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo điều hành các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này, hoàn thành với mức độ cao nhất nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình số 21-CTr/HU ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Ban hấp hành Đảng bộ huyện.

II. THỰC TRẠNG, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Thực trạng:

Hiện nay, bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc giai xây dựng nông thôn mới các cấp đã được kiện toàn, củng cố, tổ chức hoạt động đảm bảo theo quy định. Kết cấu hạ tầng và các dịch vụ thiết yếu cơ bản đáp ứng được nhu cầu sử dụng của Nhân dân trên địa bàn. Các hình thức tổ chức sản xuất ngày càng được đổi mới, đảm bảo theo định hướng trong xây dựng nông thôn mới. Tuy nhiên, kết quả thực hiện các tiêu chí như giao thông, trường học, thu nhập, hộ nghèo trên địa bàn chưa đạt chuẩn so với quy định trong xây dựng nông thôn mới. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đến thời điểm xây dựng Kế hoạch như sau:

a) Tiêu chí huyện nông thôn mới: Huyện đạt chuẩn 05 tiêu chí, gồm: 3 – thủy lợi; 4 - Điện, 6 – sản xuất, 8 - An ninh, trật tự xã hội, 9 - Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới.

b) Bộ tiêu chí xã nông thôn mới: Trên địa bàn huyện chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân trên một xã là 13,7 tiêu chí, cụ thể: Xã Ia Dom đạt chuẩn 13 tiêu chí(1), xã Ia Đal, Ia Tơi đạt chuẩn 14 tiêu chí(2).

c) Bộ tiêu chí thôn nông thôn mới: Trên địa bàn huyện chưa có thôn đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân trên một thôn là 12,9 tiêu chí, cụ thể: Có 10 thôn đạt chuẩn 14/16 tiêu chí(3); có 02 thôn đạt chuẩn 13 tiêu chí(4); có 05 thôn đạt chuẩn 12/16 tiêu chí(5); có 04 thôn đạt chuẩn 11/16 tiêu chí(6).

2. Lộ trình thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới

- Năm 2021, xã Ia Dom và 13 thôn(7) các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới.
- Năm 2022, có thêm 04 thôn(8) của các xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới.
- Năm 2023, có thêm xã Ia Tơi và thêm 04 thôn đạt chuẩn nông thôn mới.
- Năm 2024, có thêm xã Ia Đal đạt chuẩn nông thôn mới.
- Năm 2025, huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

(Có các Biểu 01, 02, 03, 04, 05 ,07, 08, 09 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Củng cố kiện toàn và nâng cao năng lực bộ máy làm công tác quản lý Nhà nước về nông nghiệp trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ, công chức xã. Đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội ở nông thôn.

1.2. Tiếp tục tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chinh sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới. Rà soát,

---

(1) Gồm: 1- Quy hoạch, 3-Thủy lợi, 4-Điện, 6- Cơ sở vật chất văn hóa, 7- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, 8 - Thông tin và Truyền thông, 12 - Lao động có việc làm, 13 - Tổ chức sản xuất, 14 - Giáo dục và đào tạo, 15 -Y tế, 16 -Văn hóa, 18 - Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, 19 -Quốc phòng và An ninh.
(2) Gồm: 1- Quy hoạch, 3- Thủy lợi, 4- Điện, 6- Cơ sở vật chất văn hóa, 7- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, 8- Thông tin và Truyền thông, 9-Nhà ở dân cư, 12- Lao động có việc làm, 13- Tổ chức sản xuất, 14- Giáo dục và đào tạo, 15-Y tế, 16- Văn hóa, 18- Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, 19- Quốc phòng và An ninh
(3) Gồm: Thôn 2, Thôn 4 xã Ia Dom, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 6, Thôn 8, Thôn Chư Hem xã Ia Đal, Thôn 1, Thôn 7, Thôn 8 xã Ia Tơi
(4) Gồm: Thôn 7 và Thôn Ia Đal xã Ia Đal
(5) Gồm: Thôn 1, Thôn 2, Thôn 5, Thôn Ia Der xã Ia Đal, Thôn 9 xã Ia Tơi
(6) Gồm: Thôn 1, Thôn 3, Thôn Ia Muung xã Ia Dom, Thôn Ia Dơr xã Ia Tơi.
(7) Gồm: các Thôn trên địa bàn xã Ia Dom, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 6, Thôn 8, Thôn Chư Hem xã Ia Đal, Thôn 1, Thôn 7, Thôn 8 xã Ia Tơi.
(8) Gồm: Thôn 1, Thôn 2, Thôn 7 xã Ia Đal, Thôn 9 xã Ia Tơi.

lựa chọn và phát động thi đua gắn với khen thưởng giữa các xã, các thôn đối với một số tiêu chí khó đạt để khích lệ, cổ vũ Nhân dân tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới như: Nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích canh tác, tham gia liên kết chuỗi giá trị,...

1.3. Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp huy động và đa dạng hóa các nguồn vốn để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Huy động các nguồn lực để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn; trong đó thực hiện tốt phương châm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm" đối với việc xây dựng các công trình giao thông nông thôn. Chú trọng đầu tư các công trình thủy lợi theo hướng đa mục tiêu, nâng cao năng lực tưới tiêu cho các loại cây trồng, phục vụ nuôi trồng thủy sản, cấp nước sinh hoạt cho dân cư và phát triển công nghiệp dịch vụ ở nông thôn.

1.4. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả, phát triển dịch vụ và ngành nghề nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn. Thành lập, củng cố, đổi mới hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với xuất khẩu lao động. Gắn xây dựng nông thôn mới với công tác giảm nghèo và phát triển văn hóa ở khu vực nông thôn.

1.5. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ dạy và học; chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, đảm bảo số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Đẩy mạnh tuyên truyền và nếp sống văn hóa ở nông thôn. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Rà soát, đầu tư hoàn thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa cơ sở nhằm phục vụ và đáp ứng tốt nhu cầu của Nhân dân.

1.6. Đầu tư xây dựng Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác và nước thải sinh hoạt, chăn nuôi. Quản lý và bảo vệ bền vững tài nguyên đất, nước. Kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường. Xây dựng nghia trang tại các xã theo quy hoạch, đảm bảo vệ sinh môi trường.

1.7. Kiên toàn các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở. Quy hoạch, đào tạo phát triển đội ngũ cán bộ, công chức xã đạt chuẩn, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt.

1.8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy vai trò tự quản, tính tích cực của Nhân dân tham gia đấu tranh, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn nông thôn, nhất là giải quyết tốt các vấn đề bức xúc ở nông thôn.

2. Các giải pháp cụ thể:

a) Quy hoạch

- Phối hợp với các sở, ngành rà soát, lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức công bố công khai theo quy định; xây dựng quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt.

- Tổ chức rà soát điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới các xã và công bố công khai đúng thời hạn; rà soát điều chỉnh quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới các xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch; tổ chức quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết các điểm dân cư.

b) Hạ tầng Kinh tế - Xã hội: Tiếp tục tập trung nguồn lực, huy động nguồn vốn để đầu tư cơ sở hạ tầng, đảm bảo phục vụ tốt phát triển kinh tế - Xã hội, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chính sau:

- Giao thông:

+ Huy động các nguồn vốn hợp pháp để lập các thủ tục đầu tư các tuyến đường huyện (ĐH 10A, ĐH 10B và ĐH 10C) đạt chuẩn theo quy hoạch; đầu tư các tuyến đường quy hoạch khu trung tâm hành chính huyện.

+ Rà soát, duy tu bảo dưỡng các tuyến đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

+ Rà soát đầu tư, duy tu bảo dưỡng các tuyến đường trục thôn và đường liên thôn, đảm bảo được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; đầu tư, duy tu bảo dưỡng các tuyến đường làng, ngõ, xóm đảm bảo sạch và không lầy lội vào mùa mưa.

+ Rà soát, duy tu bảo dưỡng các tuyến đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

+ Đầu tư điểm dừng, điểm đỗ vận tải; lắp đặt hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thuỷ nội địa.

- Thủy lợi: Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan đầu tư các công trình thủy lợi đã được quy hoạch trên địa bàn, đặc biệt là hệ thống thủy lợi nội đồng thuộc công trình thủy lợi Ia Hiur phục vụ tưới tiêu tại diện tích đất sản xuất lúa nước tập trung tại Thôn Ia Dơr xã Ia Tơi.

- Điện:

+ Tiếp tục rà soát các điểm dân cư chưa có điện để đầu tư hệ thống điện lưới quốc gia, đảm bảo từ 98% hộ dân trên địa bàn huyện được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn.

+ Phối hợp với các chủ đầu tư rà soát duy tu, bảo dưỡng hệ thống điện trung thế liên xã, đường dây điện hạ thế, trạm biến áp.

- Trường học:

+ Huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia cho các cấp học: mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở.

+ Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh đầu tư trường trung học phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Cơ sở vật chất văn hóa: Trước mắt, tiếp tục sử dụng các cơ sở vật chất văn hóa đang có (Hội trường trung tâm huyện, Nhà văn hóa xã, nhà văn hóa thôn, các điểm trường, trụ sở các đội sản xuất của các doanh nghiệp trồng cao su) để phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn; đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp để lập thủ tục Đầu tư cơ sở vật chất Trung tâm văn hóa - thể thao huyện đạt chuẩn nông thôn mới; bảo dưỡng cơ sở vật chất văn hóa xã, đầu tư nhà văn hóa thôn, cơ sở vật chất văn hóa các thôn.

- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: Khuyến khích thành lập các cửa hàng bách hóa tổng hợp phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân; sớm đưa Chợ trung tâm huyện vào hoạt động.

- Thông tin và Truyền thông: Duy trì hoạt động của điểm dịch vụ bưu chính viễn thông tại trung tâm huyện; tiếp tục duy trì hoạt động đài tuyền thanh của xã (có ít nhất 01 cán bộ được phân công phụ trách đài phát thanh xã), đảm bảo kết nối đến các thôn; thường xuyên rà soát để duy tu, bảo dưỡng Đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn (Thông tin và truyền thông); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, đặc biệt là trong công tác thực hiện các thủ tục hành chính công.

- Nhà ở dân cư: vận động người dân sửa chữa nhà tạm, dột nát; xây mới nhà ở đảm bảo 03 cứng, đảm bảo về diện tích, niên hạn sử dụng và các quy định đối với các công trình phụ trợ (bếp, nhà vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi…); huy động các nguồn vốn hợp pháp (từ các doanh nghiệp, Quỹ từ thiện, vốn vay ngân hàng chính sách, nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước,…) để hỗ trợ các hộ dân xây dựng nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện các bước thủ tục phù hợp để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân.

c) Kinh tế và Tổ chức sản xuất

- Tiếp tục vận động người dân trong độ tuổi lao động có khả năng lao động tham gia sản xuất tại các doanh nghiệp trồng cao su trên địa bàn huyện và tham gia sản xuất tại các dự án được hình thành trong năm; đồng thời, tăng gia sản xuất tại gia đình để tăng thu nhập.

- Rà soát, diện tích đất đã giao cho các đơn vị trồng cao su nhưng không sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả để đề xuất thu hồi giao về địa phương quản lý, có quỹ đất để bố trí cho các hộ dân thiếu đất sản xuất hoặc triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn theo quy định.

- Tiến hành rà soát, đánh giá lại diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện, trên cơ sở đó lựa chọn một số diện tích đất hiện trạng không có rừng để thực hiện quy trình chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật và giao về cho địa phương quản lý, sử dụng, tạo quỹ đất để giải quyết đất sản xuất cho người dân phát triển kinh tế.

- Tăng cường thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn, trong đó tập trung công tác rà soát, giới thiệu các diện tích đất trống để các doanh nghiệp triển khai thực hiện các dự án thu hút đầu tư theo quy định.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trồng cao su rà soát diện tích đất thuê của Nhà nước để trồng cao su nhưng hiện nay không trồng để giao lại cho huyện quản lý, tạo Quỹ đất để phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Đẩy nhanh tốc độ thực hiện Phương án giao rừng, cho thuê rừng để bảo vệ và phát triển rừng bền vững, kết hợp với kinh doanh cảnh quan du lịch, sản xuất nông lâm nghiệp dưới tán rừng trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các sở, ban ngành đề nghị cấp thẩm quyền lập quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp, để đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt, bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn nhằm phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Tập trung phát triển một số loại cây ăn quả (mít, xoài,...), cây dược liệu (sâm cau, nghệ, sa nhân tím,...), vật nuôi (bò, dê, hươu,...) và một số loại thủy sản tại lòng hồ thủy điện Sê San 4 gắn với việc hình thành các chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản.

- Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm để hỗ trợ phát triển các sản phẩm đặc trưng trên địa bàn huyện, trong đó tập trung vào việc hỗ trợ tổ chức sản xuất các sản phẩm từ cá cơm, hạn chế việc đưa các sản phẩm thô ra thị trường.

- Duy trì hoạt động sản xuất của Dự án phát triển chuỗi liên kết giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm gà dược liệu, nhung hươu trên địa bàn; hình thành các dự án mới đảm bảo mỗi xã có ít nhất 01 mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững; xây dựng các mô hình/dự án sản xuất kinh doanh tập trung hiệu quả gắn với liên kết vùng nguyên liệu của các thôn theo định hướng của Chương trình mỗi xã một sản phẩm hoặc mô hình phát triển du lịch cộng đồng.

- Triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, nhân rộng mô hình hình giảm nghèo bền vững; xây dựng các mô hình trồng trọt, chăn nuôi mẫu, có hiệu quả kinh tế cao để người dân học hỏi và triển khai thực hiện.

- Khuyến khích hình thành các Hợp tác xã hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012.

d) Văn hóa – Xã hội – Môi trường

- Giáo dục và Đào tạo: Đầu tư xây dựng, mở rộng các điểm trường phục vụ công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện các giải pháp về tuyên truyền, khuyến khích, huy động hỗ trợ để giúp các học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học; tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn để người dân tự tạo việc làm hoặc tham gia lao động tại các tổ chức, doanh nghiệp.

- Y tế:

+ Rà soát, hỗ trợ các đối tượng được thụ hưởng bảo hiểm y tế theo quy định, khuyến khích người dân tự nguyện tham gia bảo hiểm y tế, đảm bảo tỷ lệ người

dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn từ 85% trở lên; tiếp tục rà soát, đầu tư để nâng cao chất lượng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; thực hiện các giải pháp về tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân áp dụng chế độ dinh dưỡng hợp lý, đặc biệt đối với trẻ em dưới 5 tuổi.

+ Đề xuất cấp thẩm quyền đầu tư bệnh viện huyện đạt chuẩn bệnh viện hạng 3; thường xuyên rà soát để đầu tư, bảo dưỡng cơ sở vật chất Trạm y tế đảm bảo phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

+ Đề xuất cấp thẩm quyền tăng cường số lượng y bác sĩ về địa bàn huyện công tác, đảm bảo theo quy định.

- Văn hóa: Tiếp tục rà soát, nâng cao chất lượng đạt chuẩn về văn hóa của các thôn trên địa bàn, trong đó tập trung vào các giải pháp để người dân có đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú; người dân chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần đoàn kết, tương rợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng.

- Môi trường:

+ Hoàn thiện và đưa các hệ thống cung cấp nước sạch trên địa bàn huyện đi vào hoạt động; rà soát, đầu tư các công trình cấp nước tập trung tại các điểm dân cư, hướng dẫn người dân sử dụng các nguồn nước hợp vệ sinh.

+ Rà soát, yêu cầu các cơ sở sản xuất – kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề (nếu có), cơ sở chế biến, dịch vụ thực hiện đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; tổ chức thực hiện các giải pháp để xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp; yêu cầu người dân tổ chức mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch; đầu tư, vận hành hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện; vận động, hỗ trợ các hộ dân đầu tư xây dựng nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch, đầu tư xây dựng chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường.

+ Đầu tư hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

đ) Hệ thống chính trị

- Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Tiếp tục tuyển dụng, đào tạo cán bộ công chức cấp xã đạt chuẩn; rà soát, thành lập các tổ chức trong hệ thống chính trị cấp huyện, xã, thôn theo quy định; thực hiện Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh", tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên, xã đạt chuẩn pháp luật theo quy định; thực hiện đảm bảo bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

- Quốc phòng và an ninh: Các xã xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp". Các xã, thôn hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng; đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự xã hội và đảm bảo bình yên: không có khiếu kiện đông người kéo

dài; không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút) được kiềm chế, giảm liên tục so với các năm trước.

3. Giải pháp về nguồn lực thực hiện

Tổng kế hoạch vốn thực hiện huyện đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025 khoảng 2.140,15 tỷ đồng, trong đó:

a) Ngân sách Nhà nước đầu tư trực tiếp cho Chương trình xây dựng nông thôn mới khoảng 1.379,52 tỷ đồng.

b) Vốn lồng ghép từ các Chương trình dự án thuộc ngân sách nhà nước khoảng 605,84 tỷ đồng.

c) Vốn tín dụng: Các tổ chức, cá nhân sử dụng nguồn vốn vay từ các ngân hàng để thực hiện các nội dung trong xây dựng nông thôn mới khoảng 80,95 tỷ đồng.

d) Vốn huy động từ doanh nghiệp, hợp tác xã: Huy động các doanh nghiệp, các hợp tác xã đầu tư cơ sở hạ tầng tổ chức phát triển sản xuất đạt các tiêu chí nông thôn mới khoảng 40,75 tỷ đồng.

đ) Vốn huy động từ cộng đồng: người dân có thể bằng tiền, sức lao động, vật tư tại chỗ khoảng 33,10 tỷ đồng.

(Chi tiết tại Biểu 10 kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện:

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện, tổ chức tự đánh giá các tiêu chí thuộc huyện nông thôn mới theo phân công nhiệm vụ được giao, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.

Hướng dẫn, theo dõi, thẩm tra kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn các xã.

Hướng dẫn, theo dõi, thẩm định kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí về thôn nông thôn mới trên địa bàn các thôn.

2. Cơ quan Thường trực Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện:

Thường xuyên tổ chức rà soát, kiện toàn Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện, điều chỉnh thông báo phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm.

Tổ chức thẩm định và đề nghị Ủy ban nhân dân các xã phê duyệt Kế hoạch xây dựng nông thôn mới của các thôn theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới, tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới; tổ chức

thẩm tra xã đạt chuẩn nông thôn mới; tổ chức thẩm định, công nhận và công bố thôn đạt chuẩn nông thôn mới theo đúng quy định.

Đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện để xem xét chỉ đạo.

3. Ủy ban nhân dân các xã:

Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch hàng năm.

Hướng dẫn các thôn đăng ký, xây dựng Kế hoạch thôn đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

Tổ chức tự đánh giá, lấy ý kiến về kết quả thực hiện các tiêu chí xã, thôn nông thôn mới theo quy định.

Hoàn thiện các hồ sơ đề nghị xét công nhận xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định.

Chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện các tiêu chí xã, thôn nông thôn mới trên địa bàn xã; quản lý sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách Nhà nước các cấp hỗ trợ để thực hiện trên địa bàn; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

Tham mưu Đảng ủy xã ban hành nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo xây dựng xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới; kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy từ xã đến thôn để triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới đạt hiệu quả.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Hội, đoàn thể ở xã tuyên truyền, phổ biến cho mọi người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới; tổ chức họp dân, vận động nhân dân tự nguyện đóng góp ngày công, vật tư… để xây dựng xã, thôn đạt chuẩn NTM, trình Hội đồng nhân dân xã thông qua để làm cơ sở thực hiện.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, công chức xã theo dõi từng chỉ tiêu, tiêu chí gắn với nhiệm vụ chuyên môn; tập trung công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới sau khi được Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

4. Trung tâm văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông huyện:

Tăng cường công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới để các tổ chức, cá nhân và toàn thể Nhân dân trên địa bàn huyện biết hưởng ứng tham gia.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể trên địa bàn huyện *(Hội liên hiệp phụ nữ huyện, Huyện đoàn, Hội nông dân huyện, Liên đoàn lao động huyện, Hội cựu chiến binh huyện):*

Phối hợp tổ chức tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn; phối hợp tổ chức thực hiện phong trào thi đua *"Cả nước chung sức xây dựng nông*

thôn mới" giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, phong trào 3 sạch, gồm: Sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ và các phong trào, chương trình xây dựng nông thôn mới khác theo quy định.

Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ kinh phí để các hộ dân xóa nhà tạm, nhà dột nát, xây nhà đảm bảo theo quy định.

Chỉ đạo các tổ chức cơ sở trực thuộc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn phụ trách.

Trên đây là Kế hoạch tập trung mọi nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Ia H'Drai./.

Nơi nhận:
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các đơn vị tại mục IV;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị thuộc huyện;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN IA H'DRAI - KON TUM

Bùi Văn Nhàng